

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10/02/2023

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung;

2. Ông Đỗ Duy Văn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.*

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Kim Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 426/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Vo Cam H, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 85/2/8, đường P, Tổ 4, Khu phố 2, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

**2. Bị đơn:** Ông Lieu Kim H1, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 127/39, đường T, Khu phố 12, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Vo Cam H trình bày:

Bà Vo Cam H và ông Lieu Kim H1 kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Hôn nhân là H toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn bà Vo Cam H và ông Lieu Kim H1 sinh sống tại số 127/39, đường T, Khu phố 12, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do ông H1 thường hay đánh bài, bà H khuyên nhưng ông H1 không thay đổi. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không có tiếng nói chung, mặc dù đã tìm cách hàn gắn nhưng không có kết quả. Ông H1 và bà H sống ly thân từ năm 2020, nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông H1.

Bà Vo Cam H và ông Lieu Kim H1 có 02 con chung là cháu H1, sinh năm 2001 và Lieu Kim N, sinh năm 2003. Con chung đã đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Lieu Kim H1: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng không gửi văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Vo Cam H, không có yêu cầu phản tố đối với vụ án.

*Tại phiên tòa,*

- Nguyên đơn bà Vo Cam H có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Bị đơn ông Lieu Kim H1 vắng mặt không có lý do.
- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật, nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định đối với những người tiến hành tố tụng. Do nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục gì thêm.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật:* Bà Vo Cam H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lieu Kim H1 nên đây là vụ án “*Ly hôn*” theo quy định tại Điều 51, Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. *Về thẩm quyền:* Bị đơn ông Lieu Kim H1 sinh sống tại phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[1.3] *Về việc tham gia phiên tòa của đương sự:* Nguyên đơn bà Vo Cam H có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Lieu Kim H1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào các điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vo Cam H và ông Lieu Kim H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2000 tại UBND phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 02/2000 ngày 21/8/2000 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000.

Bà Vo Cam H trình bày: Bà và ông Lieu Kim H1 phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay nhưng không hàn gắn được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lieu Kim H1. Qua xác minh tại địa phương nơi ông H1, bà H sinh sống thì hiện nay ông bà không còn sống chung với nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông H1 để Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng ông H1 không đến Tòa án làm việc và cũng không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà H, điều này chứng tỏ ông H1 không có thiện chí mong muốn gia đình được đoàn tụ.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, hôn nhân giữa bà Vo Cam H và ông Lieu Kim H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vo Cam H về việc xin ly hôn với ông Lieu Kim H1.

[2.2] Về con chung: Bà Vo Cam H và ông Lieu Kim H1 có 02 con chung tên H1, sinh năm 2001 và Lieu Kim N, sinh năm 2003. Các con chung đã đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Xét thấy, quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Vo Cam H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); ông Lieu Kim H1 không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vo Cam H đối với ông Lieu Kim H1 về việc ly hôn:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vo Cam H được ly hôn với ông Lieu Kim H1.

- Về con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Vo Cam H phải chịu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001964 ngày 01/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nga**